

Số: 3581/PAS-HCQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 11 năm 2020

V/v Mời quan tâm thực hiện Gói thầu
XL01.2020 "Cải tạo nhà tập vụ thành
khu vực chứa các tù đồng sâu tập trung
(Nhà số 21)"

Kính gửi:

Căn cứ Quyết định số 3908/QĐ-BYT ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Bộ Y tế về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Cải tạo nhà tập vụ thành khu vực chứa các tù đồng sâu tập trung (Nhà số 21) – Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh;

Viện Pasteur Tp. Hồ Chí Minh kính mời Nhà thầu có nhu cầu tham gia gói thầu trên gửi Hồ sơ quan tâm thực hiện gói thầu XL01.2020 "Cải tạo nhà tập vụ thành khu vực chứa các tù đồng sâu tập trung (Nhà số 21)" đến Viện để được xem xét với những yêu cầu cụ thể như sau:

I. Mô tả tóm tắt dự án

1. Nội dung, mục tiêu đầu tư và quy mô đầu tư: Cải tạo nhà tập vụ thành khu vực chứa các tù đồng sâu tập trung (Nhà số 21) của Viện Pasteur Tp. Hồ Chí Minh góp phần hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng nhằm nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu và thực hành của Viện

2. Tổng mức đầu tư: **499.503.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi chín triệu năm trăm linh ba nghìn đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng : 451.451.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 48.052.000 đồng.

3. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách nhà nước năm 2020 : 466.159.000 đồng;
- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị : 33.344.000 đồng.

II. Nội dung hồ sơ đề xuất/Hồ sơ báo giá

1. Yêu cầu về tư cách hợp lệ của nhà thầu:

1.1 Có bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, quyết định thành lập do cơ quan có thẩm quyền cấp;

1.2 Hạch toán tài chính độc lập;

1.3 Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

1.4 Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

1.5 Đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

1.6 Là doanh nghiệp cấp nhỏ hoặc siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp

2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:

2.1 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tài chính và kinh nghiệm

Các tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tài chính và kinh nghiệm đối với nhà thầu chính (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh) được sử dụng theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”. Nhà thầu phải “đạt” cả 3 nội dung nêu trong bảng dưới đây thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tài chính và kinh nghiệm của nhà thầu bao gồm các nội dung sau:

STT	Nội dung	Mức yêu cầu để được đánh giá đạt
1	Yêu cầu về nguồn lực tài chính trong gói thầu	Nhà thầu phải chứng minh có các tài sản có khả năng thanh khoản cao hoặc có khả năng tiếp cận với tài sản có khả năng thanh khoản cao sẵn có để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu với giá trị là 135.435.300 VND
2	Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự	Số lượng tối thiểu các hợp đồng tương tự theo mô tả dưới đây mà nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ trong vòng 03 năm trở lại đây (tính đến thời điểm đóng thầu): (i) Đã thực hiện tối thiểu 03 hợp đồng (thi công Xây dựng công trình dân dụng tối thiểu cấp IV), mỗi hợp đồng có giá trị tối thiểu là 316 triệu đồng. <i>Hoặc</i> (ii) Đã thực hiện nhiều hơn hoặc ít hơn 03 hợp đồng (thi công Xây dựng công trình dân dụng tối thiểu cấp IV), trong đó có tối thiểu 01 hợp đồng có giá trị 316 triệu đồng và, tổng giá trị các hợp đồng $\geq$ 948 triệu đồng

3	Hợp đồng không hoàn thành	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành, các hợp đồng không hoàn thành bao gồm: - Hợp đồng bị chủ đầu tư kết luận nhà thầu không hoàn thành và nhà thầu không phản đối; - Hợp đồng bị chủ đầu tư kết luận nhà thầu không hoàn thành, không được nhà thầu chấp thuận nhưng đã được trọng tài hoặc tòa án kết luận theo hướng bất lợi cho nhà thầu.
---	----------------------------------	---

2.2 Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kỹ thuật

a) Nhân sự chủ chốt:

Nhà thầu phải chứng minh rằng mình có đầy đủ nhân sự cho các vị trí chủ chốt đáp ứng những yêu cầu sau đây:

STT	Vị trí công việc	Tổng số năm kinh nghiệm	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Trình độ chuyên môn
1	Chỉ huy trưởng công trình: Có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công công trình dân dụng tối thiểu hạng III hoặc đã làm chỉ huy trưởng công trình	≥ 05 năm kinh nghiệm	Đã trực tiếp tham gia thi công xây dựng ít nhất 1 (một) công trình cấp III hoặc 2 (hai) công trình cấp IV cùng loại	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành xây dựng
2	Cán bộ kỹ thuật: 02 người	≥ 03 năm kinh nghiệm	Đã trực tiếp tham gia thi công xây dựng ít nhất 1 (một) công trình cấp III hoặc 2 (hai) công trình cấp IV cùng loại	Tốt nghiệp cao đẳng trở lên bao gồm: - 01 người: Ngành xây dựng dân dụng hoặc công nghiệp - 01 người: Ngành điện hoặc hệ thống điện
3	Cán bộ phụ trách ATLĐ và vệ sinh môi trường: 01 người	≥ 03 năm kinh nghiệm	Đã trực tiếp tham gia thi công xây dựng ít nhất 1 (một) công	+ Có trình độ đại học chuyên ngành xây dựng;

STT	Vị trí công việc	Tổng số năm kinh nghiệm	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Trình độ chuyên môn
			trình cấp III hoặc 2 (hai) công trình cấp IV cùng loại	+ Có chứng chỉ bồi dưỡng An toàn lao động còn hiệu lực

b) Thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:

Nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động thiết bị thi công chủ yếu để thực hiện gói thầu theo yêu cầu sau đây:

STT	Loại thiết bị và đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
1	Máy khoan đứng $\geq 4,5\text{Kw}$	02 cái
2	Máy trộn ≥ 150 lít	01 cái
3	Máy cắt gạch đá $\geq 1,7\text{Kw}$	02 cái
4	Máy hàn điện $\geq 23\text{ Kw}$	01 cái
5	Ô tô tự đổ $\geq 2,5\text{T}$	01 chiếc
6	Máy khoan bê tông cầm tay $\geq 0,75\text{Kw}$	01 cái
7	Máy phát điện $\geq 5\text{kva}$	01 cái

1.2 Nhà thầu phụ đặt biệt: Không áp dụng

2. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Áp dụng tiêu chí đạt, không đạt. Nhà thầu phải “đạt” tất cả các nội dung nêu trong bảng dưới đây thì được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật. Các điểm chỉ được đánh giá là “đạt” khi tất cả nội dung chi tiết trong từng điểm được đánh giá là “đạt”.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
a	Giải pháp thi công phần tháo dỡ hiện trạng; cải tạo mái tôn, xây trát, lát, sơn, lắp cửa.	Có giải pháp phù hợp với bản vẽ thiết kế	Đạt
		Không có giải pháp hoặc giải pháp không phù hợp	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
b	Giải pháp thi công phần lắp đặt hệ thống điện	Có giải pháp phù hợp với bản vẽ thiết kế	Đạt
		Không có giải pháp hoặc giải pháp không phù hợp	Không đạt
c	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người	Có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là các vị trí Chỉ huy trưởng công trường và cán bộ kỹ thuật	Đạt
		Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không thể hiện rõ trách nhiệm của từng cán bộ chủ chốt	Không đạt
2	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, bảo hành		
a	Giải pháp chống ô nhiễm môi trường trong quá trình thi công, vận chuyển vật tư và vật liệu, chống ồn, biện pháp chống bụi	Có giải pháp khả thi	Đạt
		Không có giải pháp khả thi	Không đạt
b	An toàn lao động	Có biện pháp bảo đảm an toàn lao động rõ ràng cho từng công tác thi công	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm an toàn lao động rõ ràng	Không đạt
c	Giải pháp phòng cháy nổ, chữa cháy	Có giải pháp khả thi	Đạt
		Không có giải pháp khả thi	Không đạt
3	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
a	Có thuyết minh hợp lý về biện pháp bảo đảm chất lượng, gồm những nội dung như sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra các khâu thi công, thực hiện các thí nghiệm phục vụ thi công, ghi nhật ký thi công, ...		Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu trên		Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
b	Có thuyết minh qui trình kiểm tra chất lượng vật tư và thiết bị, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. Đề xuất nguồn gốc, xuất xứ, nhãn mác, cơ sở sản xuất của tất cả các vật tư vật liệu và thiết bị đưa vào công trình.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu trên	Không đạt
4	Bố trí thiết bị thi công	
	Bố trí đầy đủ thiết bị thi công phù hợp với công tác thi công và tiến độ thi công	Đạt
	Không bố trí hoặc bố trí không phù hợp	Không đạt
5	Tiến độ thi công	
	Biểu đồ tiến độ thi công có thời gian thi công ≤ 60 ngày	Đạt
	Không có biểu đồ, biểu đồ không phù hợp hoặc thời gian thi công > 60 ngày	Không đạt
6	Bảo hành, bảo trì	
	Nhà thầu có biện pháp bảo hành, bảo trì sau khi nghiệm thu bàn giao	Đạt
	Nhà thầu không có biện pháp bảo hành bảo trì sau khi nghiệm thu bàn giao.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5,6 được xác định là đạt hoặc chấp nhận được	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt

- Nhà thầu phải gửi kèm Hồ sơ năng lực để chứng minh;
- Đính kèm Quyết định số 3908/QĐ-BYT ngày 10 tháng 9 năm 2020 về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Cải tạo nhà tạm vụ thành khu vực chứa các tù đông sâu tập trung (Nhà số 21) – Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh;

III. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ quan tâm

- Thời gian: Hồ sơ quan tâm phải được nộp trước 16g00 ngày 02 tháng 12 năm 2020;

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ quan tâm: Phòng hành chính quản trị - Viện Pasteur Tp. HCM.
Địa chỉ: Số 167 Pasteur, phường 8, Quận 3, Tp. HCM. Số điện thoại 028 38225847;

Rất mong nhận được hợp tác từ quý công ty ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Vật tư (để phối hợp);
- Lưu VT, P. HCQT (2b).

VIỆN TRƯỞNG 


Phan Trọng Lân



